TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/HS-ST
Ngày: 17.7.2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Vân.

2. Ông Dương Hồng Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Phan Quốc Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2023/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H đối với bị cáo:

1. **Trần Quốc C**, sinh năm 1995 tại Bình Thuận; giới tính: nam.

Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 8/12.

Con ông Trần Văn H1, sinh năm 1966 và bà Lê Thị Ánh T, sinh năm 1973. Cùng cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: 03 người; bị cáo là con thứ nhất.

Vợ: Nguyễn Thị Như I (đã ly hôn), con: có 01 người con, sinh năm 2019.

Nhân thân: không; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 14/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Vi phạm các quy định về khai

thác, bảo vệ rừng và lâm sản" tại Bản án số 97/2022/HSST. Bị cáo đang chấp hành bản án trên theo Quyết định thi hành án số 23/2022/QĐ-CA ngày 19/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện H thì tiếp tục phạm tội.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/4/2023, hiện đang tạm giam tại nhà Tạm giữ công an huyện H cho đến nay. Có mặt

2. **Phạm Văn V**, tên gọi khác: không, sinh năm 1999 tại Bình Thuận; giới tính: nam.

Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 8/12.

Con ông Phạm Văn H2, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Thu H3, sinh năm 1981. Cùng cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: 03 người; bị cáo là con thứ nhất.

Vợ: NLQ, sinh năm 2006; con: có 01 người con sinh năm 2022. Cùng cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Nhân thân: không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/4/2023, hiện đang tạm giam tại nhà Tạm giữ công an huyện H cho đến nay. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà NLQ, sinh năm 2006. Địa chỉ: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 14/4/2023, Trần Quốc C điều khiển xe mô tô BKS 86B4-22353 chở Phạm Văn V đi từ xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận đến thành phố Z, tỉnh Bình Thuận để vay tiền. Khi cả hai đang trên đường quay về lại xã Y thì Trần Quốc C nảy sinh ý định ghé vào nhà của Trần Thanh M (tên gọi khác là: "Bi", sinh năm 1989, trú thôn R, xã W, huyện H) để xin ma túy về sử dụng nên C điều khiển xe mô tô chở V vào nhà của Bi. Tại đây, trong quá trình nói chuyện tại nhà của M thì C thấy trên bàn trong nhà của M có 01 gói nilon không màu có kích thước (04x3,6)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ, bên trong có chứa chất ma túy nên C xin M gói ma túy trên về để sử dụng thì M đồng ý. Khi ra về, C đưa gói ma túy cho V cầm để C chạy xe, V cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi cả hai đi về lại xã Y. Đến hồi 17 giờ

00 phút cùng ngày, khi cả hai đi đến thôn E, xã Q, huyện H thì bị Công an huyện H yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Nhìn thấy có Công an, do lo sợ bị bắt nên V nhảy xuống xe và thả gói ma túy đang cầm trong lòng bàn tay xuống đất rồi bỏ chạy thì bị lực lượng Công an khống chế bắt giữ. Quá trình kiểm tra, Công an phát hiện gói ma túy mà V vừa thả xuống nên tiến hành niêm phong, thu giữ theo quy định, đồng thời đưa tất cả về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan Công an, các đối tượng thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 448/KL-KTHS ngày 20/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: chất tinh thể màu trắng bên trong gói nilon thu giữ của Trần Quốc C và Phạm Văn V có khối lượng 0,3060 gam, là Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) gói nilon không màu có kích thước (04x3,6)cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng 0,2861 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 448 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại bản cáo trạng số 90/CT/VKSHTN-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Quốc C từ 1 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù; Buộc Trần Quốc C chấp hành hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù của bản án số 97/2022/HSST ngày 14/9/2022 của TAND huyện H, tỉnh Bình Thuận; Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Trần Quốc C phải chấp hành là từ 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù đến 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/4/2023, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2021 đến ngày 28/01/2022.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn V từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nilon không màu có kích thước (04x3,6)cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng 0,2861 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 448 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Với các tài liệu, chứng cứ đã được xác minh thu thập có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở kết luận:

Để thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân, các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V đã bàn bạc, rủ nhau đi xin ma túy về sử dụng. Sau đó Trần Quốc C đã điều khiển xe mô tô BKS 86B4-22353 chở Phạm Văn V đến nhà của Trần Thanh M (tên gọi khác là: "Bi", sinh năm 1989; trú thôn R, xã W, huyện H) để xin ma túy về sử dụng, sau khi xin được 0,3060 gam Methamphetamine, Trần Quốc C đưa cho Phạm Văn V cất giữ, khi cả hai đang đi đến thôn E, xã Q, huyện H thì bị Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 14/4/2023. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V đều là những người thực hành tích cực. Hành vi của các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố.

[3] Xét, hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện sự xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng

thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội; đồng thời, góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Trần Quốc C đang chấp hành Quyết định Thi hành án phạt tù cho hưởng án treo số 23/2022/QĐ-CA ngày 19/10/2022 của Chánh án TAND huyện H, tỉnh Bình Thuận đối với hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2022) về tội "Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" tại bản án số 97/2022/HSST ngày 14/9/2022 của TAND huyện H, tỉnh Bình Thuận; Bị cáo Trần Quốc C thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách; Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, Tòa án buộc bị cáo Trần Quốc C chấp hành hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" tại Bản án số 97/2022/HSST ngày 14/9/2022 của TAND huyện H, tỉnh Bình Thuận. Do đó, khi quyết định hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc C trong vụ án này, cần áp dụng quy định tại các Điều 55, 56, 65 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Trần Quốc C phải chấp hành.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Quốc C đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với Trần Thanh M (tên gọi khác là: "Bi", sinh năm 1989, trú thôn R, xã W, huyện H), đến nay không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không làm việc được với người này, do đó sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Đối với xe mô tô BKS 86B4-22353, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng Phạm Văn V và bà NLQ, bị cáo V dùng xe mô tô trên vào việc phạm tội thì bà NLQ không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà NLQ là có căn cứ.

[6] Về biện pháp tư pháp: 01 (một) gói nilon không màu có kích thước (04x3,6)cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng 0,2861 gam Methamphetamine còn lại sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng

nên tịch thu tiêu hủy. Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 04/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

[7] Về án phí: các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quốc C, Phạm Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Buộc Trần Quốc C chấp hành hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù của Bản án số 97/2022/HSST ngày 14/9/2022 của TAND huyện H, tỉnh Bình Thuận; Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Trần Quốc C phải chấp hành là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/4/2023, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2021 đến ngày 28/01/2022.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Văn V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nilon không màu có kích thước (04x3,6)cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng 0,2861 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 448 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Hiện trạng vật chứng nêu trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 04/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Quốc C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Phạm Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo Trần Quốc C và Phạm Văn V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan NLQ, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17.7.2023).

Nơi nhận:
- Như Điều 262 BLTTHS 2015.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nàng Hương